

Số: 47 /2026/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh  
trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh  
năm học 2026 - 2027**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập được sửa, đổi bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 66/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1709/TTr-SGDĐT ngày 28 tháng 5 năm 2026; Biên bản họp liên ngành số 1162/BB-VP.UBND ngày 05 tháng 6 năm 2026; ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại Phiếu ghi ý kiến kèm theo Công văn số 1162/VP.UBND-VHXXH ngày 05 tháng 6 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2026 - 2027.

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2026 - 2027.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 6 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ sở giáo dục và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ GDĐT (báo cáo);
- Đảng ủy UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ninh;
- V0, V1-4; các CVNCTH;
- Lưu VT, GD. 008.24

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Hạnh**



## QUY ĐỊNH

**Cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh  
trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh  
năm học 2026 - 2027**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND)*

### Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm học 2026 - 2027 theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 99 Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 24 Điều 1 Luật số 123/2025/QH15 và quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 13 Nghị định số 66/2026/NĐ-CP.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với trẻ em, học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tuyển sinh mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và tuyển sinh vào học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh; các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

2. Quy định này không áp dụng đối với tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, các cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên.

### Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

#### Điều 3. Nguyên tắc thu và cơ chế quản lý thu, chi dịch vụ tuyển sinh

1. Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện thu dịch vụ tuyển sinh theo mức thu quy định tại Điều 4 Quy định này đối với người dự tuyển.

2. Căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong công tác tuyển sinh, dự kiến số lượng học sinh đăng ký, các cơ sở giáo dục lập kế hoạch chi phí cho công tác tuyển sinh và xây dựng dự toán thu dịch vụ tuyển sinh hợp lý trong phạm vi mức thu quy định. Chi phí phục vụ tuyển sinh được xác định trên cơ sở các khoản chi phí hợp pháp, hợp lý, hợp lệ theo văn bản hướng dẫn hiện hành. Các khoản chi do nguồn kinh phí khác đảm bảo không được tính vào chi phí phục vụ công tác tuyển sinh.

3. Nguồn thu dịch vụ tuyển sinh được sử dụng để chi trả các chi phí phục vụ trực tiếp công tác tuyển sinh, gồm: chi phí in ấn, xét duyệt hồ sơ đăng ký dự tuyển, chi phí phục vụ hoạt động của Hội đồng tuyển sinh theo quy định, các chi phí hợp pháp khác phục vụ trực tiếp công tác tuyển sinh, trên nguyên tắc thu đúng, thu đủ của người dự tuyển để đảm bảo dự toán chi nhiệm vụ tuyển sinh tại các cơ sở giáo dục công lập được cấp có thẩm quyền quy định.

4. Đối với nhiệm vụ chi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông do Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổ chức, được ngân sách tỉnh đảm bảo trên cơ sở quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định về công tác tuyển sinh tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính, Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trường hợp có khoản kinh phí huy động tài trợ (nếu có) được hòa chung với dự toán chi thường xuyên kỳ thi, giảm dự toán chi từ ngân sách nhà nước.

5. Các cơ sở giáo dục thực hiện tính đúng, tính đủ, tiết kiệm, hiệu quả và công khai minh bạch; chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh; chấp hành việc thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

6. Các khoản thu, chi phải có chứng từ, hóa đơn theo quy định; hạch toán, quyết toán đúng nguồn, đúng nội dung chi. Trường hợp kết thúc công tác tuyển sinh, số thu dịch vụ tuyển sinh lớn hơn chi phí thực tế phục vụ công tác tuyển sinh, cơ sở giáo dục có trách nhiệm hoàn trả phần chênh lệch cho người dự tuyển theo quy định.

#### **Điều 4. Danh mục các khoản thu, mức thu dịch vụ tuyển sinh**

##### **1. Danh mục các khoản thu dịch vụ tuyển sinh**

- a) Tuyển sinh mầm non;
- b) Tuyển sinh tiểu học;
- c) Tuyển sinh trung học cơ sở;
- d) Tuyển sinh trung học phổ thông;
- đ) Tuyển sinh vào học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông.

2. Mức thu dịch vụ tuyển sinh đối với các dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này là 30.000 đồng/học sinh.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan**

##### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì triển khai, tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn thực hiện Quy định này đến các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trên địa bàn tỉnh, bảo đảm việc thu, quản lý và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh đúng quy định, công khai, minh bạch;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra việc thực hiện thu, quản lý và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm theo quy định.

2. Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định này.

##### **3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu**

a) Triển khai và phối hợp hướng dẫn thực hiện Quy định này đến các cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến đến người dân trên địa bàn về Quy định này;

c) Thực hiện kiểm tra, xử lý những vi phạm trong việc thu, quản lý và sử dụng nguồn thu dịch vụ tuyển sinh của các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Các cơ sở giáo dục công lập thực hiện công tác tuyển sinh theo nhiệm vụ được giao

a) Triển khai Quy định này đến giáo viên, nhân viên, người lao động trong đơn vị;

b) Tổ chức thu, quản lý, sử dụng và công khai kinh phí dịch vụ tuyển sinh theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện Quyết định này nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./